

NGHỊ QUYẾT

**Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công
nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026-2030 tỉnh Cao Bằng**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được
sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật
số 90/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi
hành một số điều của Luật Đầu tư công được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số
275/2025/NĐ-CP của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc
hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn
ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết
120/2026/UBTVQH15;*

*Căn cứ Quyết định số 18/2026/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định
chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 ngày 07
tháng 02 năm 2025 được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết số
120/2026/UBTVQH15 ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc
hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn
ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030;*

*Xét Tờ trình số 1800/TTr-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Cao Bằng về dự thảo Nghị quyết quy định về nguyên tắc, tiêu chí
và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn
2026-2030 tỉnh Cao Bằng; Báo cáo thẩm tra số 203/BC-HĐND ngày 12 tháng 6
năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Ý kiến thảo luận
của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định về nguyên tắc, tiêu chí
và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn
2026-2030 tỉnh Cao Bằng.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu
tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026-2030 tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã; các đơn vị sử dụng vốn đầu tư công theo quy định của Luật Đầu tư công.
2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến xây dựng, lập, thẩm định, phân bổ, giao, triển khai, thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026-2030.

Điều 3. Nguyên tắc phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026-2030

1. Việc phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026-2030 phải tuân thủ quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.
2. Bảo đảm quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách; phát huy vai trò đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư nhân để thu hút, huy động mọi nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển; tăng cường rà soát cắt giảm tối đa thủ tục hành chính trong quản lý đầu tư theo quy định của pháp luật, xóa bỏ quan liêu bao cấp, xóa bỏ cơ chế “xin - cho”.
3. Việc phân bổ vốn đầu tư công ngân sách địa phương phải phục vụ cho việc thực hiện các mục tiêu, định hướng, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm giai đoạn 2026-2030 của tỉnh, kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, kế hoạch tài chính 05 năm, kế hoạch vay, trả nợ công 05 năm giai đoạn 2026-2030, các quy hoạch được cấp có thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt, bảo đảm mục tiêu phát triển nhanh, bền vững, hài hòa giữa kinh tế và xã hội.
4. Phù hợp với khả năng cân đối vốn đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước trong kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026-2030 của tỉnh. Đẩy mạnh cơ cấu lại đầu tư công, đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư từ ngân sách địa phương, tăng cường huy động các nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước, đẩy mạnh việc thu hút các nguồn vốn xã hội để thực hiện các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng.
5. Phân bổ vốn tập trung có trọng tâm, trọng điểm, có tính lan tỏa cao, không phân tán, dàn trải; bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn. Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư. Chỉ bố trí vốn cho các chương trình, nhiệm vụ, dự án đủ điều kiện theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan. Thời gian bố trí vốn thực hiện dự án phải bảo đảm theo quy định của Luật Đầu tư công.
6. Tập trung ưu tiên bố trí vốn để thực hiện, đẩy nhanh tiến độ, sớm hoàn thành, phát huy hiệu quả các dự án quan trọng quốc gia thực hiện trên địa bàn tỉnh, các dự án đường bộ cao tốc cùng các tuyến giao thông kết nối; dự án có quy mô lớn, hạ tầng giao thông chiến lược có tính chất liên tỉnh, liên xã, mở rộng không gian, có tác động lan tỏa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững; các dự án thúc đẩy về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; các dự án thực hiện để tăng cường y tế cơ sở, y tế dự phòng bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân; dự án nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; các dự án tăng cường phòng chống thiên tai, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, khắc phục hậu quả thiên tai, chuyển đổi xanh, bảo vệ

môi trường, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và sức khỏe nhân dân, bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn, xã hội.

7. Thứ tự ưu tiên phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026-2030 như sau:

- a) Dự án đầu tư công đặc biệt, dự án đầu tư công khẩn cấp;
- b) Dự án quan trọng quốc gia thực hiện trên địa bàn tỉnh, dự án trọng tâm, trọng điểm của tỉnh; bố trí vốn đối ứng thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;
- c) Hoàn trả vốn ứng trước;
- d) Dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn;
- đ) Chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài, bao gồm cả vốn đối ứng;
- e) Đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP theo quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư; bồi thường, chấm dứt hợp đồng dự án PPP trước hạn được cấp có thẩm quyền quyết định, chi trả phần giảm doanh thu các dự án PPP thuộc trách nhiệm của Nhà nước, thanh toán theo hợp đồng dự án BT bằng tiền;
- g) Dự án chuyển tiếp hoàn thành trong kỳ kế hoạch;
- h) Dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt;
- i) Nhiệm vụ quy hoạch theo quy định của Luật Đầu tư công; nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư (vốn bố trí cho nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án dự kiến khởi công mới trong giai đoạn 2026-2030, vốn bố trí cho nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án dự kiến khởi công mới trong giai đoạn 2031-2035);
- k) Thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản phát sinh trước ngày 01 tháng 01 năm 2015;
- l) Cấp bù lãi suất tín dụng ưu đãi, phí quản lý; cấp vốn điều lệ cho các ngân hàng chính sách, quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; hỗ trợ đầu tư cho các đối tượng khác theo quyết định của Chính phủ hoặc quyết định của Thủ tướng Chính phủ;
- m) Bố trí vốn để thực hiện các chính sách tín dụng ưu đãi thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh;
- n) Dự án khởi công mới đáp ứng yêu cầu quy định của Luật Đầu tư công.

8. Bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng trong việc phân bổ vốn kế hoạch đầu tư công, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính và tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

9. Trong quá trình điều hành ngân sách nhà nước, nguồn tăng thu, dự toán chi còn lại của ngân sách nhà nước được sử dụng theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về đầu tư công. Đối với phần vốn dành cho đầu tư phát triển (nếu có) Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền cho phép ưu tiên bố trí

vốn cho các nhiệm vụ, chương trình, dự án quy định tại khoản 6 Điều này và thực hiện theo thứ tự ưu tiên quy định tại khoản 7 Điều này.

Điều 4. Tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2026-2030

1. Nguồn chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước

a) Tiêu chí

- Bố trí vốn cho các nhiệm vụ, dự án đã được cấp có thẩm quyền quyết định theo chương trình hành động của Ban Chấp hành Trung ương Đảng thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, chương trình nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh; các dự án trọng điểm, dự án quy mô lớn của tỉnh, trong đó: Tập trung vốn để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư; dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Bắc Kạn - Cao Bằng.

- Bố trí toàn bộ vốn đối ứng thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, bảo đảm đúng tỷ lệ theo quy định. Trên cơ sở nguồn vốn đối ứng ngân sách tỉnh bố trí, cấp xã quyết định phân bổ, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm theo quy định về phân cấp của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Bố trí vốn đối ứng cho dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài, vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án theo phương thức đối tác công tư.

- Bố trí vốn ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội trên cơ sở dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm của Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Cao Bằng và khả năng cân đối ngân sách địa phương.

- Bố trí nguồn vốn cho các nhiệm vụ, chương trình, dự án khác của tỉnh theo quy định.

b) Định mức: Cấp tỉnh phân bổ 100% nguồn chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước, trong đó:

Dự phòng 10% kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 để xử lý những vấn đề phát sinh trong kỳ kế hoạch trung hạn của địa phương theo các nội dung sau:

- Xử lý trượt giá sau khi đã sử dụng hết số vốn dự phòng trong tổng mức đầu tư được duyệt của từng dự án theo quy định của pháp luật.

- Bổ sung vốn đầu tư công bố trí cho các nhiệm vụ, chương trình, dự án phát sinh trong kỳ trung hạn giai đoạn 2026-2030 sau khi hoàn thiện thủ tục đầu tư theo quy định, bao gồm: Đầu tư dự án đầu tư công đặc biệt, dự án đầu tư công khẩn cấp và dự án cần thiết mới phát sinh; đối ứng thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; đối ứng thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài chưa có trong danh mục kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2026-2030.

- Cân đối bố trí vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Cao Bằng hỗ trợ các xã để đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2026-2030.

- Các nhiệm vụ, chương trình, dự án cần thiết phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030.

Phần vốn còn lại 90% được giao cấp tỉnh quản lý và bố trí theo các tiêu chí quy định tại điểm a khoản này, bảo đảm thứ tự ưu tiên quy định tại khoản 7 Điều 3 của Nghị quyết này.

2. Nguồn vốn đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất

a) Tiêu chí

- Bố trí vốn thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng.

- Bố trí vốn đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế-xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Bố trí vốn đối ứng thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

- Sau khi bố trí vốn đảm bảo hoàn thành các dự án thuộc các lĩnh vực nêu trên, số vốn còn lại (nếu có) bố trí cho các nhiệm vụ thuộc đối tượng đầu tư của ngân sách địa phương theo quy định.

b) Định mức: Thực hiện theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương trên địa bàn tỉnh Cao Bằng từ năm 2026 tại Nghị quyết số 23/2025/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2025.

3. Nguồn vốn đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết

a) Tiêu chí:

- Bố trí vốn đầu tư cho lĩnh vực giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp, y tế công lập.

- Bố trí vốn đối ứng thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

- Sau khi bố trí vốn đảm bảo hoàn thành các dự án thuộc các lĩnh vực nêu trên, số vốn còn lại (nếu có) bố trí cho các nhiệm vụ thuộc đối tượng đầu tư của ngân sách địa phương theo quy định.

b) Định mức: Cấp tỉnh phân bổ 100% nguồn vốn đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết.

4. Nguồn bội chi ngân sách địa phương

a) Tiêu chí: Bội chi ngân sách địa phương chỉ được sử dụng để đầu tư các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn đã được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định. Việc phân bổ, giao vốn thực hiện các dự án đầu tư được bố trí từ nguồn bội chi

ngân sách địa phương đảm bảo phù hợp với tiến độ thực hiện dự án, khả năng vay và giới hạn mức vay được giao.

b) Định mức: Cấp tỉnh phân bổ 100% nguồn bội chi ngân sách địa phương.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 04 tháng 7 năm 2026.

2. Các nghị quyết sau hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực: Nghị quyết số 52/2020/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 tỉnh Cao Bằng; Nghị quyết số 77/2021/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi một số điều của Quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 52/2020/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.

3. Trường hợp các văn bản được viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khoá XVIII, Kỳ họp thứ 04 thông qua ngày 24 tháng 6 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ (b/c);
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu, Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm thông tin - Hội nghị, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phan Thăng An